

ỨNG XỬ CỦA CON THEO CÁCH NHÌN CỦA CÁC BẬC CHA MẸ

Nguyễn Thị Hoa
Viện Tâm lý học.

Trong gia đình, do cách biệt về tuổi tác giữa các thế hệ dẫn đến sự khác biệt ở nhiều phương diện, trong đó có khác biệt về quan điểm và hành vi của họ. Những khác biệt đó, trong nhiều trường hợp có thể tạo ra mâu thuẫn giữa các thế hệ. Nó ảnh hưởng đến các mối quan hệ, bầu không khí tâm lý trong gia đình. Vì vậy, vấn đề đó được tâm lý học xã hội quan tâm.

Kinh nghiệm thực tế cũng như kết quả nghiên cứu của tâm lý học xã hội cho thấy, trước cùng một hiện tượng, sự kiện, mỗi cá nhân có cách nhìn nhận, suy nghĩ không giống nhau, từ đó có hành vi ứng xử khác nhau. Tương tự, cách ứng xử của cha mẹ với con và của con với cha mẹ, nếu theo cách nhìn từ hai phía, chắc chắn có nhiều điểm khác nhau. Tuy nhiên, trong giới hạn của nghiên cứu này, chúng tôi chỉ xem xét cách nhìn nhận của cha mẹ về hành vi ứng xử của con với họ. Dưới đây, chúng tôi xin giới thiệu một số kết quả nghiên cứu gần đây nhất về vấn đề đó do Viện Tâm lý học thực hiện.

Nghiên cứu được tiến hành vào quý 2 năm 2007, trên 353 khách thể tại ba địa phương (Thái Bình, Hà Tây, Hà Nội).

Phương pháp nghiên cứu: đề tài được thực hiện bởi một số phương pháp nghiên cứu sau:

* Phương pháp phỏng vấn bằng bảng hỏi có thang đo định danh để tìm hiểu đánh giá của cha mẹ về các biểu hiện ứng xử của con với họ. Thang đo gồm 4 yếu tố: “chia sẻ”, “nghe lời”, “quan tâm gia đình” và “độc lập”.

- “Chia sẻ” thể hiện sự cởi mở, trao đổi, chuyện trò, tâm sự quan điểm, ý kiến, tâm tư, tình cảm và nguyện vọng của con với cha mẹ và người thân trong

gia đình.

- “Nghe lời” đề cập đến sự vâng lời, tuân thủ theo những chỉ bảo, hướng dẫn và mong muốn của cha mẹ.

Hai phong cách ứng xử này được xem xét trong hai lĩnh vực cụ thể là học tập và quan hệ bạn của con, như vậy, sẽ có các yếu tố nhỏ hơn là: “chia sẻ học” (những chia sẻ về việc học tập), “chia sẻ bạn” (chia sẻ về quan hệ bạn bè), “nghe lời học” (nghe lời về việc học tập) và “nghe lời bạn” (tức là nghe lời về quan hệ bạn bè).

- “Quan tâm gia đình”: nói lên sự gắn gũi, chú ý đến mọi người trong gia đình, bằng lời nói và hành động thể hiện sự chăm sóc mọi người, các công việc, các vấn đề khác của gia đình

- “Độc lập” muốn nói đến mức độ tự chủ, tự kiểm soát hành vi, ứng xử của bản thân đứa trẻ, tự làm lấy những công việc trong khả năng cho phép.

Những phong cách ứng xử đó được đánh giá bởi các biểu hiện cụ thể sau:

Phong cách ứng xử	Lĩnh vực đánh giá	Các biểu hiện ứng xử
“Chia sẻ”	Học tập	Nếu không hiểu bài, con tôi thường hỏi bố mẹ
		Con tôi thường vui vẻ chia sẻ với bố mẹ những điểm tốt của mình
		Con tôi thường tâm sự, chia sẻ những khó khăn trong học tập của mình với bố mẹ
		Khi bị điểm kém hoặc mắc lỗi ở trường, con tôi thường giải thích nguyên nhân và xin lỗi bố mẹ
	Quan hệ bạn bè	Con tôi thường xuyên chuyện trò với bố mẹ về bạn của mình
		Con tôi thường hỏi chúng tôi cách thức ứng xử với bạn bè
		Khi có mâu thuẫn với bạn, con tôi thường tâm sự với bố mẹ
	Học tập	Khi chúng tôi nhắc nhở con học bài, cháu thường làm ngay mà không cự lại
		Cháu thường quyết định chọn nơi học và môn học sau khi tham khảo ý kiến của bố mẹ
		Con tôi nghe theo ý kiến của bố mẹ về việc học tập nếu cháu thấy các ý kiến đó là hợp lý
		Nếu chúng tôi yêu cầu con đi học thêm, cháu làm theo khi đã hỏi kỹ thông tin
		Con tôi không chơi với bạn mà chúng tôi cho đó là những người không tốt

	Bạn	Con tôi không đi chơi với bạn vào buổi tối vì chúng tôi không thích điều đó
		Con tôi chỉ đi thăm, chơi với bạn bè, khi được cha mẹ cho phép
	Khác	Khi cha mẹ yêu cầu làm điều gì, con tôi thường làm ngay
		Mỗi khi cần đi đâu, con tôi thường xin phép cha mẹ
		Con tôi thường làm ngược lại những mong muốn của cha mẹ*
“Quan tâm gia đình”		Khi gia đình gặp khó khăn gì, con tôi thường sốt sắng cùng chúng tôi tìm cách giải quyết
		Con tôi tỏ ra thích thú trong những buổi sum họp gia đình vào những ngày lễ tết
		Con tôi thường đóng góp ý kiến cho các kế hoạch của gia đình
		Khi chúng tôi giận nhau, con tôi thường cố gắng tìm cách hòa giải
“Độc lập”		Con tôi thích tự làm lấy những việc mà cháu có thể làm được (mua sắm áo quần, dụng cụ học tập, tự đi học...)
		Khi có một vấn đề gì đó, con tôi thường suy nghĩ kỹ, sau đó tham khảo ý kiến của bố mẹ, rồi đi đến quyết định của mình
		Con tôi thích tự quyết định những việc có liên quan đến cháu
		Khi con tôi không nhất trí với các quan điểm của chúng tôi, cháu thường tranh luận đến cùng

Bố mẹ đánh giá các biểu hiện ứng xử trên theo thang điểm từ 1 đến 5: 1 - “hoàn toàn không đúng” là mức đánh giá thấp nhất, tức là hoàn toàn không có những biểu hiện như vậy. Ngược lại, 5 là mức đánh giá cao nhất - hoàn toàn đúng, biểu hiện đó được thể hiện rất rõ và thường xuyên, 3 - trung điểm.

* Phương pháp phỏng vấn sâu

* Phương pháp quan sát

1. Hành vi ứng xử của con theo cách nhìn nhận của cha mẹ

Kết quả nghiên cứu cho thấy: các mặt ứng xử của con đều được cha mẹ đánh giá tương đối tốt. Con trẻ rất cởi mở, dễ dàng chuyện trò, tâm sự với cha mẹ về những gì các em thấy, các em nghĩ và những điều còn băn khoăn, thắc mắc (ĐTB: 4,32). Con trẻ cũng khá ngoan ngoãn, nghe theo và làm theo những chỉ bảo, yêu cầu, mong muốn của cha mẹ (ĐTB: 3,99) và biết gần gũi, chú ý đến cha mẹ, người thân và các vấn đề của gia đình (ĐTB: 3,92).

Riêng tính “độc lập” của con trẻ chưa được thể hiện rõ (ĐTB: 2,87). Đây là một vấn đề đang được quan tâm trong việc giáo dục trẻ em ở nước ta. Phải chăng sự quan tâm, chăm sóc của bố mẹ vượt quá mức cần thiết, hay như nhiều người sử dụng thuật ngữ “sự bao bọc” quá lớn của bố mẹ là một trong những nguyên nhân chính của biểu hiện này?

Như vậy, kết quả đánh giá trên một mặt, thể hiện sự hài lòng của cha mẹ về hành vi ứng xử của con với họ, mặt khác, đó cũng là một dấu hiệu để nói rằng mâu thuẫn thế hệ giữa cha mẹ - con trong gia đình Việt Nam chưa phải là vấn đề quá bức xúc.

2. Hành vi ứng xử của con trẻ theo nhìn nhận của các nhóm cha mẹ khác nhau

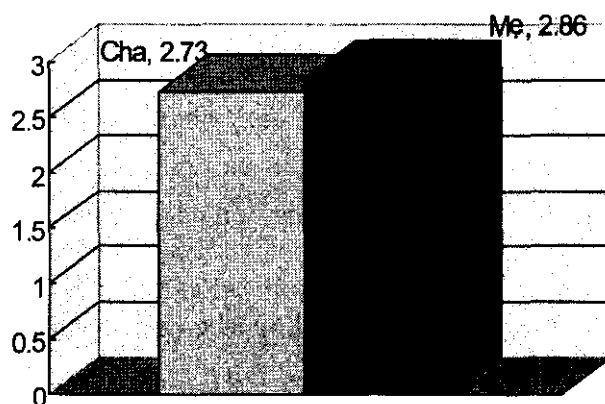
Trước khi tìm hiểu ứng xử của con theo nhìn nhận của các nhóm cha mẹ, chúng tôi muốn khẳng định rằng, theo tâm lý học xã hội và giáo dục học, xã hội học... các tiêu chí để phân các nhóm cha mẹ khác nhau (giới tính; khu vực ở, trình độ học vấn của cha mẹ...) không chỉ là những yếu tố ảnh hưởng đến cách nhìn nhận của họ, mà đó cũng là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến cách ứng xử của con họ.

Cách nhìn nhận của nhóm cha và nhóm mẹ

Ý kiến của hai nhóm này về các mặt ứng xử chung của con, không có sự khác biệt đáng kể. Nhưng về lĩnh vực ứng xử “chia sẻ bạn” thì có một số khác biệt rõ nét (biểu đồ 1).

Hình ảnh trên biểu đồ 1 cho thấy rằng: sự “chia sẻ” về quan hệ bạn của con theo đánh giá của nhóm mẹ mang tính cởi mở, thoải mái, dễ dàng hơn theo đánh giá của nhóm cha. Kết quả này thống nhất với kết quả quan sát thực tế về đặc điểm giới tính của hai nhóm. Những người mẹ - những người phụ nữ thường gần gũi, nhẹ nhàng, kiên nhẫn, sẵn sàng lắng nghe, đón nhận những chia sẻ của con, vì vậy, con trẻ dễ dàng, cởi mở tâm sự, trao đổi những điều riêng tư, quan hệ tình cảm bạn bè của mình với mẹ. Trái lại, những người cha, mặc dầu cũng rất yêu quý con, nhưng họ ít dành thời gian gần gũi con, ít kiên nhẫn lắng nghe ý kiến của con, hay cáu gắt khi có những điều không hài lòng. Vì vậy, con trẻ tỏ ra sợ cha, ngại gần gũi, tâm sự với cha.

Biểu đồ 1: Sự khác biệt về “chia sẻ bạn” của con theo đánh giá giữa nhóm cha và nhóm mẹ



Theo khu vực sống (theo mức độ đô thị hóa)

Kết quả nghiên cứu cho thấy cách ứng xử của con trẻ ở các khu vực khác nhau (thành phố, thị trấn và nông thôn) có sự khác biệt đáng kể (bảng 2).

Bảng 2: Sự khác biệt trong hành vi, ứng xử của con theo nhìn nhận của các nhóm cha mẹ ở các khu vực sinh sống khác nhau

Các mặt ứng xử	Các nhóm so sánh		Chênh lệch ĐTB	Hệ số giá trị
“Chia sẻ”	Thị trấn	Thành phố	0.15	0.046
“Nghe lời”	Nông thôn	Thị trấn	- 0.16	0.048
	Thị trấn	Thành phố	0.61	0.000
“Quan tâm gia đình”	Nông thôn	Thành phố	0.24	0.009
	Thị trấn	Thành phố	0.22	0.015
“Độc lập”	Nông thôn	Thị trấn	- 0.29	0.003
	Nông thôn	Thành phố	- 0.72	0.000
	Thị trấn	Thành phố	- 0.43	0.000

Theo số liệu ở bảng 2: 1) Chỉ có sự khác biệt trong ứng xử “chia sẻ” của con trẻ ở thị trấn và thành phố. Cụ thể, con trẻ ở thị trấn hay chuyện trò, tâm sự với cha mẹ hơn con trẻ ở thành phố. 2) Có sự khác biệt có ý nghĩa về mức độ “nghe lời” của con trẻ ở nông thôn và thị trấn, ở thị trấn và thành phố. Trong đó, con trẻ ở thị trấn nghe lời và làm theo chỉ bảo, mong muốn của cha mẹ hơn con trẻ ở hai khu vực còn lại. 3) Con trẻ ở thành phố ít để ý đến các vấn đề của gia đình, ít dành thời gian cho những sinh hoạt chung của gia đình và ít chia sẻ trách nhiệm với bố mẹ về các công việc của gia đình hơn nhóm con trẻ ở thị trấn và nông thôn. 4) Trái

với điều đó, tính “độc lập” của con trẻ ở thành phố cao nhất trong cả ba nhóm. Điều này logic với kết quả 3. Khi những người trong gia đình ít quan tâm, giúp đỡ nhau, đòi hỏi mỗi người phải phát huy tính tự lực, độc lập, tự chủ trong các hoạt động, các vấn đề của mình.

Như chúng ta đã biết, hoàn cảnh sống, phong tục tập quán, lối sống của người dân ở các khu vực thành phố, thị trấn và nông thôn nước ta có nhiều điểm khác nhau. Điều đó chắc chắn có ảnh hưởng đến cách ứng xử của người dân, trong đó có thế hệ trẻ ở các khu vực này.

Tóm lại, các nhóm con trẻ ở các khu vực sinh sống khác nhau, có nhiều biểu hiện hành vi ứng xử khác nhau.

Theo đánh giá của cha mẹ có trình độ học vấn khác nhau

Kết quả nghiên cứu cho thấy, con trẻ của các nhóm cha mẹ có trình độ học vấn khác nhau không có sự khác biệt đáng kể về các mặt ứng xử “chia sẻ”, “nghe lời”, “quan tâm gia đình”. Riêng tính “độc lập” có sự khác biệt rõ rệt giữa ba nhóm trẻ của các nhóm cha mẹ có trình độ học vấn khác nhau (bảng 3).

Bảng 3: Sự khác biệt ở tính “độc lập” của con theo cách nhìn nhận của ba nhóm cha mẹ có trình độ học vấn khác nhau

Các nhóm cha mẹ có trình độ học vấn khác nhau		Chênh lệch ĐTB ở tính “độc lập” của con	Hệ số giá trị
Cấp 1&2	Cấp 3	- 0,39	.000
Cấp 1&2	Từ cao đẳng trở lên	- 0,66	.000
Cấp 3	Từ cao đẳng trở lên	- 0,27	.000

Theo số liệu ở bảng 3, tính “độc lập” của con tăng dần theo trình độ học vấn của các bậc cha mẹ: Con của các bậc cha mẹ có trình độ cấp 1&2 có tính tự chủ, tự chăm sóc bản thân thấp hơn con của cha mẹ có trình độ cấp 3 và con của nhóm cha mẹ có trình độ CĐ, ĐH và tương tự, biểu hiện tính “độc lập” ở con của nhóm cha mẹ có trình độ cấp 3 thấp hơn con của nhóm cha mẹ có trình độ cao nhất.

Kết quả này nhất quán với kết quả phỏng vấn sâu và quan sát của chúng tôi. Chị T. H. - một giảng viên Trường Đại học Lao động xã hội có hai con: một con trai 17 tuổi và một con gái 11 tuổi. Quan sát những lần đến chơi nhà chị cho

thấy, con gái chị mặc dầu mới bước vào tuổi vị thành niên, nhưng rất mạnh dạn, tự tin và có ý thức tự giác học tập cao. Buổi tối, gia đình chị thường ăn cơm vào khoảng 7 giờ. Ăn cơm xong, nếu đến lượt mình (hai anh em phân công nhau, mỗi người rửa bát một ngày), cháu nhanh nhẹn đi rửa bát, đĩa. Sau đó, cháu có thể xem vô tuyến, đọc chuyện hay chơi đùa, nhưng cứ đến 8 giờ, không cần ai nhắc nhở, cháu ngồi vào bàn học của mình và bắt đầu học bài, làm bài ở nhà. Chị H. cũng cho biết, cháu đã tự tắm gội mà không cần sự nhắc nhở, bảo ban của mẹ. Khi chúng tôi hỏi về kinh nghiệm giáo dục tính tự lập, tự giác của con, chị H trả lời: “Chẳng có bí quyết gì đâu, cái chính là phải dành thời gian, kiên nhẫn hướng dẫn trẻ trong những lần đầu. Hơn nữa, phải hết sức thông cảm với sự lóng ngóng, vụng về của trẻ khi chúng mới tập làm. Phải xác định: “Vạn sự khởi đầu nan”. Không có lần đầu thì sao có những lần hai và những lần khác. Sau đó, phải có lòng tin ở trẻ để tạo ra sự tự tin ở chúng, để khích lệ chúng cố gắng làm tốt công việc...”. Trong khi đó, con chị N. T. V (trình độ học vấn cấp 2, lớp 7 (cũ), ở nhà nội trợ) cũng bằng tuổi con chị H. thì gần như có biểu hiện ngược lại trong những công việc trên. Câu hỏi của chúng tôi về việc học tập, vệ sinh cá nhân của cháu như “gãi đúng chỗ ngứa” của chị. Chị được dịp bày tỏ tâm sự của mình: “Con nhà này thì bố mẹ cứ phải luôn mồm nhắc nhở việc học hành. Còn ham chơi lắm, cả ở nhà, cả trên lớp. Cứ y như rằng, hôm nào không nhắc là không thuộc bài, không làm hết bài, ở lớp thì nói chuyện riêng... Mẹ vẫn phải tắm rửa, gội đầu cho. Vì nếu để nó tự tắm gội thì nó nghịch lâu lắm, mà không sạch. Cũng có lần để nó gội rồi phải gội lại...”.

Qua hai trường hợp cụ thể trên cho thấy, trình độ học vấn của cha mẹ là một trong những yếu tố có thể có ảnh hưởng đến phương pháp, kỹ năng giáo dục con, đến niềm tin của họ vào khả năng của con mình, của trẻ em và điều đó có vai trò rất quan trọng trong việc hình thành tính “độc lập” của con trẻ.

Tóm lại, ứng xử của con với cha mẹ theo cách nhìn nhận của các nhóm cha mẹ có nhiều biểu hiện khác biệt. Trong đó, ứng xử của con của các nhóm cha mẹ có khu vực sống, trình độ học vấn khác nhau có sự khác nhau rõ rệt. Sự khác nhau như vậy không chỉ phụ thuộc vào cách nhìn nhận của cha mẹ có khu vực sinh sống, trình độ học vấn khác nhau, mà còn chịu ảnh hưởng trực tiếp của các yếu tố đó của cha mẹ.